

KẾ HOẠCH CỤ THỂ
Về việc triển khai công tác tự đánh giá Chương trình đào tạo
Cử nhân ngành Việt Nam học

1. Mục đích tự đánh giá

- Thực hiện Kế hoạch Đảm bảo chất lượng (viết tắt là ĐBCL) năm học 2020-2021 của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành (viết tắt là ĐH NTT);
- Nhằm cải tiến, nâng cao chất lượng Chương trình đào tạo (viết tắt là CTĐT) Cử nhân Việt Nam học (viết tắt là VNH) được nhận diện từ công tác tự đánh giá (viết tắt là TĐG);
- Đăng ký đánh giá ngoài cấp CTĐT và đăng ký kiểm định chất lượng theo kế hoạch chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo (viết tắt là GD&ĐT).

2. Phạm vi tự đánh giá

Đánh giá các hoạt động của đơn vị thực hiện CTĐT theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành trong một chu kỳ kiểm định chất lượng.

3. Công cụ tự đánh giá

Công cụ TĐG là Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT các trình độ giáo dục đại học và các tài liệu hướng dẫn gồm:

- Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng CTĐT của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;
- Công văn số 1074/KTKĐCLGD-KĐĐH ngày 28/6/2016 hướng dẫn chung về sử dụng tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT các trình độ của GDDH;
- Công văn số 1075/KTKĐCLGD-KĐĐH ngày 28/6/2016 về việc hướng dẫn TĐG CTĐT;
- Công văn số 1669/QLCL-KĐCLGD ngày 31/12/2019 về việc thay thế Tài liệu đánh giá chất lượng CTĐT các trình độ của GDDH ban hành kèm theo Công văn số 769/QLCL-KĐCLGD.

4. Hội đồng tự đánh giá

4.1. Thành phần Hội đồng TĐG

Hội đồng TĐG CTĐT Ngành Việt Nam học được thành lập theo Quyết định của Hiệu

trưởng Trường ĐH NTT, gồm có 21 thành viên (danh sách đính kèm).

4.2. Ban thư ký và các nhóm công tác chuyên trách

Giúp việc cho Hội đồng TĐG CTĐT Ngành Việt Nam học là Ban thư ký và các nhóm công tác chuyên trách được thành lập theo Quyết định của Hiệu trưởng Trường ĐH NTT.

4.3. Phân công thực hiện

STT	Nội dung	Nhóm chịu trách nhiệm	Ghi chú
1	<u>Phần I</u> : Khái quát	Nhóm 1	- Đặt vấn đề và Tổng quan chung;
2	<u>Phần II</u> : Tự đánh giá theo các tiêu chuẩn, tiêu chí		- Mô tả, Điểm mạnh, Điểm tồn tại, và Kế hoạch hành động; Tự đánh giá;
	- Tiêu chuẩn 1 (03TC) - Tiêu chuẩn 2 (03TC) - Tiêu chuẩn 3 (03TC)	Nhóm 1	- Mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT; - Bản mô tả CTĐT; - Cấu trúc và nội dung chương trình dạy học;
	- Tiêu chuẩn 4 (03TC) - Tiêu chuẩn 5 (05TC)	Nhóm 2	- Phương pháp tiếp cận trong dạy và học; - Đánh giá kết quả học tập của người học; -
	- Tiêu chuẩn 6 (07TC) - Tiêu chuẩn 7 (05TC)	Nhóm 3	- Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên; - Đội ngũ nhân viên.
	- Tiêu chuẩn 8 (05TC) - Tiêu chuẩn 9 (05TC)	Nhóm 4	- Người học và hoạt động hỗ trợ người học; - Cơ sở vật chất và trang thiết bị;
	- Tiêu chuẩn 10 (06TC) - Tiêu chuẩn 11 (05TC)	Nhóm 5	- Nâng cao chất lượng; - Kết quả đầu ra;
3	<u>Phần III</u> : Kết luận	Nhóm 1	- Tóm tắt những điểm mạnh và những điểm cần phát huy; - Tóm tắt những điểm tồn tại và những vấn đề cần cải tiến chất lượng; - Kế hoạch cải tiến chất lượng CTĐT; - Tổng hợp kết quả TĐG CTĐT;
4	<u>Phần IV</u> : Phụ lục	Nhóm 1	- Cơ sở dữ liệu kiểm định chất lượng giáo dục CTĐT; - Các tài liệu liên quan: Quyết định thành lập Hội đồng TĐG, Ban thư ký và các nhóm công tác chuyên trách; Kế hoạch TĐG; Bảng biểu, tổng hợp thống kê,...; - Danh mục minh chứng.

5. Kế hoạch huy động các nguồn lực

Xác định (i) các nguồn nhân lực, cơ sở vật chất và tài chính cần cung cấp cho từng hoạt động TĐG và (ii) thời gian thực hiện.

5.1. Nhân lực

Ngoài các thành viên của Hội đồng TĐG Ngành Việt Nam học, Ban thư ký và các nhóm công tác chuyên trách, Nhà trường có thể huy động thêm cán bộ, nhân viên và giảng viên từ các đơn vị trong Trường tùy tình hình thực tế khi triển khai công tác TĐG.

5.2. Cơ sở vật chất

Các nhóm chuyên trách tận dụng cơ sở vật chất hiện có tại các đơn vị; việc mua sắm thêm trang thiết bị cần thiết cho công tác TĐG được xem xét trên cơ sở các đề xuất gửi Phòng Kế hoạch Tài chính, Phòng Quản trị thiết bị.

5.3. Tài chính

Kinh phí triển khai công tác TĐG gồm các khoản chi tập huấn cho công tác TĐG, tổ chức hội nghị/ hội thảo, thuê chuyên gia tư vấn, tham gia đánh giá ngoài...

6. Thời gian biểu

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp
1. Thành lập Hội đồng TĐG và lập Kế hoạch TĐG CTĐT Cử nhân Ngành Việt Nam học				
1.1	- Công bố Quyết định thành lập Hội đồng TĐG, Ban thư ký và các nhóm công tác chuyên trách CTĐT Ngành Việt Nam học; - Phổ biến chủ trương, mục đích, phạm vi, và thời gian triển khai công tác TĐG;	01/2021	Ban Thư ký	Các nhóm công tác chuyên trách
1.2	- Công bố Kế hoạch TĐG CTĐT Ngành Việt Nam học;			
1.3	- Thảo luận và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên của Hội đồng TĐG, Ban thư ký và các nhóm công tác chuyên trách;			
2. Viết Báo cáo TĐG, thu thập thông tin – minh chứng và Cơ sở dữ liệu kiểm định chất lượng giáo dục CTĐT Ngành Việt Nam học				
2.1	- Đọc kỹ và hiểu rõ nội hàm (các) tiêu chuẩn và cách thức thu thập – xây dựng thông tin – minh chứng (viết tắt là TT–MC) để đảm bảo sự phù hợp với các yêu cầu trong từng tiêu chí của (các) tiêu chuẩn;	12/2020 – 01/2021	Các nhóm công tác chuyên trách	Ban thư ký
2.2	- Hợp với các nhóm công tác chuyên trách để trao đổi và thống nhất các nội dung về (i) cách viết nội dung (các) tiêu chuẩn, (ii) thu thập Cơ sở dữ liệu kiểm định chất lượng giáo dục, và (iii) thu thập TTMC	01/2021 – 03/2021	Các nhóm công tác chuyên trách	Ban thư ký
2.3	- Hợp với các nhóm công tác chuyên trách để (i) rà soát – chỉnh sửa nội dung (các) tiêu chuẩn,	01/2021 – 03/2021	Các nhóm công tác	Ban thư ký

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp
	(ii) chất lượng của TTMC và (iii) Cơ sở dữ liệu kiểm định chất lượng giáo dục;		chuyên trách	
2.4	- Tổng hợp phần nội dung báo cáo của (các) tiêu chuẩn, mã hóa TT-MC và lập Danh mục mã TT-MC thành Báo cáo TĐG CTĐT cử nhân ngành Ngành Việt Nam học;	03/2021	Ban thư ký	Các nhóm công tác chuyên trách
3. Công bố Báo cáo TĐG CTĐT Ngành Việt Nam học				
3.1	- Thảo Công văn phổ biến Báo cáo TĐG CTĐT Ngành Việt Nam học; trong phạm vi nội bộ Trường ĐH NTT để lấy ý kiến góp ý;	03/2021 – 04/2021	Ban thư ký	Các nhóm công tác chuyên trách
3.2	- Tích hợp các góp ý, tiến hành rà soát – chỉnh sửa và cập nhật Danh mục mã TT-MC để hoàn thành Báo cáo TĐG CTĐT Ngành Việt Nam học sau góp ý;		Ban thư ký	Các nhóm công tác chuyên trách
3.3	- Họp, xem xét và thông qua Báo cáo TĐG CTĐT Ngành Việt Nam học; công bố chính thức trong toàn Trường.		Ban thư ký	Hội đồng TĐG, Các nhóm công tác chuyên trách
4. Báo cáo cơ quan chủ quản và Bộ GD&ĐT				
4.1	- Thảo Công văn gửi Cục Quản lý chất lượng, Bộ GD&ĐT về việc hoàn thành Báo cáo TĐG CTĐT CNKT Cơ điện tử của Trường ĐH NTT (đính kèm Báo cáo TĐG); - Lưu văn bản tại Trung tâm Thông tin – Thư viện của Trường theo quy định.	04/2021	Phòng ĐBCL	
5. Đăng ký đánh giá ngoài chính thức				
5.1	- Thảo Công văn gửi Trung tâm KĐCLGD về việc thẩm định Báo cáo TĐG CTĐT CNKT Cơ điện tử Trường ĐH NTT.	04/2021 – 06/2021	Phòng ĐBCL	
5.2	- Rà soát – chỉnh sửa Báo cáo TĐG CTĐT CNKT Cơ điện tử theo kết quả thẩm định sơ bộ và gửi lại Báo cáo TĐG CTĐT CNKT Cơ điện tử đã hoàn thành.		Các nhóm công tác chuyên trách	Ban thư ký
5.3	- Ký hợp đồng đánh giá ngoài chính thức CTĐT CNKT Cơ điện tử Trường ĐH NTT với Trung tâm KĐCLGD.		Hiệu trưởng	Phòng ĐBCL
5.4	- Gửi Hợp đồng ký kết đánh giá ngoài chính thức (đính kèm file word và file PDF Báo cáo TĐG đã được Trung tâm KĐCLGD thẩm định, chuẩn		Phòng ĐBCL	

ANH
AC

02

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp
	bị đánh giá ngoài) về Cục KT&KĐCLGD, Bộ GD&ĐT.			
5.5	- Chuẩn bị đánh giá ngoài chính thức CTĐT CNKT Cơ điện tử Trường ĐH NTT.		Hội đồng TĐG, Ban thư ký và các nhóm công tác chuyên trách	

Trên đây là *Kế hoạch* triển khai công tác tự đánh giá Chương trình đào tạo *Cử nhân Việt Nam học* của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành theo *Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng* của Bộ GD&ĐT, Nhà trường đề nghị tất cả các cá nhân và đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện kế hoạch nêu trên để Nhà trường có đủ điều kiện để đăng ký kiểm định chính thức theo lộ trình.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để b/c);
- Hội đồng TĐG, Ban TK, Nhóm CT;
- Các đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, Khoa, P.ĐBCL.

Q. HIỆU TRƯỞNG



TS. Trần Ái Cầm

10